



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

*Tỉnh Thừa Thiên Huế*

Số 22

Ngày 21 tháng 6 năm 2018

## MỤC LỤC

### VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

	Trang
13-6-2018	03

Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng Bảo hiểm y tế và chi phí cùng chi trả đối với thuốc kháng vi rút HIV (ARV) cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

### VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

#### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

04-6-2018	07
04-6-2018	08
04-6-2018	09

Nghị quyết số 05/NQ-HĐND về việc xác nhận kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đinh Khắc Đính.

Nghị quyết số 06/NQ-HĐND về việc xác nhận kết quả miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Văn Cao.

Nghị quyết số 07/NQ-HĐND về việc xác nhận kết quả bầu cử chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Phan Ngọc Thọ.

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

11-6-2018	Quyết định số 1279/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Lương Bảy giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương.	10
18-6-2018	Quyết định số 1313/QĐ-UBND về việc quy định giá thóc để thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2018.	11
18-6-2018	Quyết định số 1314/QĐ-UBND về việc công bố danh sách giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	12
14-6-2018	Chỉ thị số 11/CT-UBND về việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với phương tiện thủy nội địa không đăng ký, đăng kiểm trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.	17

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH****ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2018/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 13 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH****Quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng Bảo hiểm y tế và chi phí cùng chi trả đối với thuốc kháng vi rút HIV (ARV) cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*Căn cứ Luật số 77/2015/QH33 ngày 19 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội về Tổ chức chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Luật số 80/2015/QH33 ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội về Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Luật số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội về Bảo hiểm y tế và Luật số 46/2014/QH13 ngày 13 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;*

*Căn cứ Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ Y tế quy định về quản lý thuốc kháng HIV được mua sắm tập trung cấp quốc gia sử dụng nguồn quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và hỗ trợ chi phí cùng chi trả đối với thuốc kháng HIV cho người nhiễm HIV có thể bảo hiểm y tế;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 549/TTr-SYT ngày 13 tháng 3 năm 2018.*

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định mức hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm y tế (BHYT) và chi phí cùng chi trả đối với thuốc kháng vi rút HIV cho người nhiễm HIV/AIDS có thể BHYT trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Người được cơ quan có thẩm quyền xác nhận bị nhiễm HIV/AIDS có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và thuộc một trong những nhóm đối tượng sau:

- a) Là người dưới 18 tuổi (căn cứ giấy khai sinh hoặc xác nhận địa phương);
- b) Đang sống trong gia đình có 02 người nhiễm trở lên (căn cứ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc xác nhận địa phương);
- c) Đang làm mẹ hoặc làm bố đơn thân nuôi con nhỏ dưới 18 tuổi (căn cứ giấy khai sinh của con, giấy khai tử của bố, mẹ hoặc xác nhận địa phương);
- d) Đang làm mẹ và hiện đang nuôi con dưới 24 tháng tuổi (căn cứ giấy khai sinh hoặc xác nhận địa phương);
- đ) Đang mang thai (căn cứ hồ sơ khám chữa bệnh);
- e) Đang trong giai đoạn bệnh nặng, giai đoạn AIDS (căn cứ hồ sơ khám chữa bệnh);
- g) Đang thất nghiệp (căn cứ xác nhận địa phương);
- h) Đang có hộ khẩu thường trú tại các thôn/xã của tỉnh Thừa Thiên Huế được nêu trong Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020 (căn cứ sổ hộ khẩu hoặc xác nhận địa phương).

2. Người nhiễm HIV/AIDS có thẻ BHYT và có mức cùng chi trả 5%, 20% và đang điều trị thuốc ARV tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT thuộc địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 3. Mức hỗ trợ và nguồn kinh phí****1. Mức hỗ trợ**

- a) Hỗ trợ 100% kinh phí mua thẻ BHYT cho người nhiễm điều trị thuốc kháng HIV chưa có thẻ BHYT hoặc không có khả năng mua nội thẻ BHYT khi thẻ hết hạn.
- b) Hỗ trợ 100% chi phí cùng chi trả đối với thuốc ARV cho người nhiễm HIV có BHYT.

**2. Nguồn kinh phí thực hiện**

- a) Kinh phí mua thẻ BHYT: Nguồn kết dư quỹ khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) hoặc trong nguồn ngân sách địa phương dự toán chi sự nghiệp y tế hằng năm của Sở Y tế.
- b) Kinh phí cùng chi trả: Nguồn Quỹ khám chữa bệnh người nghèo (nếu có) hoặc trong nguồn ngân sách địa phương dự toán chi sự nghiệp y tế hằng năm của Sở Y tế.

**Điều 4. Trách nhiệm thực hiện****1. Sở Y tế:**

a) Chỉ đạo Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS rà soát tổng hợp danh sách người nhiễm HIV/AIDS chưa có thẻ BHYT hoặc không có khả năng mua nổi thẻ BHYT theo Khoản 1, Điều 2 của Quyết định này có nhu cầu được cấp thẻ trên địa bàn tỉnh, dự toán kinh phí hỗ trợ đóng BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS trình Sở Y tế để gửi Bảo hiểm xã hội tỉnh để cấp thẻ BHYT;

b) Chỉ đạo các cơ sở điều trị và mạng lưới chăm sóc người nhiễm HIV/AIDS tiếp tục tuyên truyền về lợi ích mua thẻ BHYT và vận động người nhiễm mua mới/mua nổi thẻ BHYT trong những năm tiếp theo;

c) Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh; Sở Tài chính và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức và báo cáo kết quả thực hiện hằng năm kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, chi phí cùng chi trả đối với thuốc kháng vi rút HIV cho người nhiễm HIV/AIDS có thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh trong phạm vi của Quyết định này.

d) Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh xác định nguồn kết dư quỹ khám bệnh, chữa bệnh BHYT của tỉnh (nếu có) để hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS.

**2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:**

Phối hợp với Sở Y tế xác định người nhiễm HIV/AIDS có hoàn cảnh khó khăn không được ngân sách nhà nước hỗ trợ tại Khoản 1, Điều 2 của Quyết định này.

**3. Sở Tài chính:**

a) Hàng năm căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách địa phương, nguồn kết dư quỹ khám chữa bệnh người nghèo để phối hợp với Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Quỹ khám chữa bệnh người nghèo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế và chi phí cùng chi trả đối với thuốc kháng vi rút HIV cho người nhiễm HIV/AIDS có thẻ bảo hiểm y tế.

b) Phối hợp kiểm tra, giám sát việc sử dụng thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ đóng BHYT và chi phí cùng chi trả đối với thuốc kháng vi rút HIV cho người nhiễm HIV/AIDS có thẻ bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành.

**4. Bảo hiểm xã hội tỉnh:**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình, thủ tục cấp thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS, đảm bảo bí mật thông tin và nổi thẻ BHYT kịp thời;

b) Bổ sung nội dung khám chữa bệnh cho người nhiễm HIV/AIDS vào ký hợp đồng khám chữa bệnh hằng năm với các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn; hướng dẫn công tác thanh quyết chi phí khám chữa bệnh cho người nhiễm HIV/AIDS tại các cơ sở khám chữa bệnh;

c) Phối hợp với Sở Y tế tiến hành rà soát và bố trí nguồn kết dư quỹ khám bệnh, chữa bệnh BHYT để hỗ trợ kinh phí cho việc mua thẻ BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS chưa có thẻ BHYT hoặc không có khả năng mua nổi thẻ BHYT theo Khoản 1, Điều 2 của Quyết định này có nhu cầu được cấp thẻ.

5. Ban Quản lý Quỹ khám chữa bệnh người nghèo có trách nhiệm hỗ trợ chi phí cùng chi trả đối với thuốc kháng vi rút HIV cho người nhiễm HIV/AIDS có thẻ bảo hiểm y tế từ nguồn Quỹ khám chữa bệnh người nghèo (nếu có).

**Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 6 năm 2018.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Dung**

**VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC**  
**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  
**TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/NQ-HĐND

*Thừa Thiên Huế, ngày 04 tháng 6 năm 2018*

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc xác nhận kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch**  
**Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**  
**KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân;

Xét Tờ trình số 3826/TTr-CTUBND ngày 01 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021; kết quả biểu quyết công khai miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021 ngày 04 tháng 6 năm 2018,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Xác nhận kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đinh Khắc Đính.

**Điều 2.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh hoàn tất thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp bất thường lần thứ Nhất thông qua ngày 04 tháng 6 năm 2018./.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/NQ-HĐND

*Thừa Thiên Huế, ngày 04 tháng 6 năm 2018*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc xác nhận kết quả miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch  
Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân;

Xét Tờ trình số 67/TTr-CTHĐND ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh về việc đề nghị miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021; kết quả biểu quyết công khai miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021 ngày 04 tháng 6 năm 2018,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Xác nhận kết quả miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Văn Cao.

**Điều 2.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh hoàn tất thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp bất thường lần thứ Nhất thông qua ngày 04 tháng 6 năm 2018./.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 04 tháng 6 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc xác nhận kết quả bầu cử chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh,  
nhiệm kỳ 2016 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
KHÓA VII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG LẦN THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân;

Xét Tờ trình số 68/TTr-CTHĐND ngày 04 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giới thiệu nhân sự ứng cử chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021; căn cứ kết quả bầu cử tại Biên bản bầu cử Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021, ngày 04 tháng 6 năm 2018,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Xác nhận kết quả bầu cử chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Phan Ngọc Thọ.

*(Có danh sách trích ngang kèm theo)*

**Điều 2.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh hoàn tất thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu cử chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VII, kỳ họp bất thường lần thứ Nhất thông qua ngày 04 tháng 6 năm 2018./.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Trường Lưu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH****ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Số: 1279/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 11 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Lương Bảy**  
**giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Thông báo số 289-TB/TU ngày 05 tháng 6 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc bổ nhiệm cán bộ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 607/TTr-SNV ngày 06 tháng 6 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ nhiệm ông Nguyễn Lương Bảy, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Thương mại trực thuộc Sở Công Thương, giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Công Thương.

Thời hạn giữ chức vụ kể từ ngày 11 tháng 6 năm 2018 đến ngày 10 tháng 6 năm 2023.

Phụ cấp chức vụ thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Công Thương, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và ông Nguyễn Lương Bảy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH****Phan Ngọc Thọ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1313/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc quy định giá thóc để thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2018**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 25 tháng 10 năm 1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1397/TTr-STC ngày 08 tháng 6 năm 2018 và Cục Thuế tại Công văn số 3549/CT-QLĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định giá 01 kilôgam thóc để thu thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 2018 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế là 5.500 đồng/kg.  
(Năm nghìn, năm trăm đồng mỗi kilôgam).

**Điều 2.** Giao trách nhiệm cho Cục Thuế tỉnh phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc việc nộp thuế đầy đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Ngọc Thọ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1314/QĐ-UBND

*Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 6 năm 2018*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh sách giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc  
trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1115/TTr-SXD ngày 08 tháng 6 năm 2018,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh sách tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế gồm có 08 tổ chức (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; các tổ chức có tên trong danh sách đính kèm và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Dung**

## DANH SÁCH TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP XÂY DỰNG THEO VỤ VIỆC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TT HUẾ

(Kèm theo Quyết định số 1314/QĐ-UBND ngày 18/6/2018 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Stt	Tên tổ chức	Kinh nghiệm (năm)	Thông tin liên hệ (Địa chỉ)	Nội dung giám định	Loại công trình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Trung tâm Giám định chất lượng Xây dựng Thừa Thiên Huế	10	Khu QH Võ Dạ 7, Phường Võ Dạ, TP Huế ĐT: 0234.3815900	- GDTP về sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng đối với các công trình cấp II trở xuống.	Công trình dân dụng, công nghiệp, NN&PTNN, Giao thông và HTKT,
				- GDTP về chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng đối với các công trình cấp II trở xuống	Công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT
				- GDTP về chất lượng bộ phận công trình XD, công trình XD, sự cố công trình cấp II trở xuống.	Công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT
				- GDTP về chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình cấp II trở xuống	Công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT
				- GDTP về chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác hạng II	Công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT
2	Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Thừa Thiên Huế		Số 28 - Lý Thường Kiệt, TP Huế ĐT: 0234.3823955	- GDTP về chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình công trình cấp II trở xuống	Công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT
				- GDTP về chất lượng bộ phận công trình XD, công trình XD, sự cố công trình cấp II trở xuống	Công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT
				- GDTP về chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình cấp II trở xuống	Công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT
				- GDTP về chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác công trình cấp II trở xuống	Công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT

Stt	Tên tổ chức	Kinh nghiệm (năm)	Thông tin liên hệ (Địa chỉ)	Nội dung giám định	Loại công trình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
3	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng số 1 Thừa Thiên Huế		Khu QH Võ Dạ 7, Phường Võ Dạ, TP Huế ĐT: 0234.3848467	- GDTP về chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình cấp II trở xuống	Công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT
				- GDTP về chất lượng bộ phận công trình XD, công trình XD, sự cố công trình cấp II trở xuống	Công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT
				- GDTP về chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình cấp II trở xuống	Công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT
				- GDTP về chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác công trình cấp II trở xuống	Công trình dân dụng, công nghiệp và HTKT
4	Công ty cổ phần Tư vấn Giao thông Thừa Thiên Huế		Số 15 - Nguyễn Huệ, TP Huế ĐT: 0234.3823816	- GDTP về chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình cấp II trở xuống	Công trình giao thông, HTKT
				- GDTP về chất lượng bộ phận công trình XD, công trình XD, sự cố công trình cấp II trở xuống	Công trình giao thông, HTKT
				- GDTP về chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình cấp II trở xuống	Công trình giao thông, HTKT
				- GDTP về chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác công trình cấp II trở xuống	Công trình giao thông, HTKT
5	Công ty cổ phần tư vấn Đầu tư và Xây dựng Thừa Thiên Huế		Số 93 - Phạm Văn Đồng - TP Huế ĐT:0234.3823920	- GDTP về chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình cấp II trở xuống	Công trình NN&PTNT
				- GDTP về chất lượng bộ phận công trình XD, công trình XD, sự cố công trình cấp II trở xuống	Công trình NN&PTNT
				- GDTP về chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình cấp II trở xuống	Công trình NN&PTNT
				- GDTP về chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác hạng III	Công trình NN&PTNT

Stt	Tên tổ chức	Kinh nghiệm (năm)	Thông tin liên hệ (Địa chỉ)	Nội dung giám định	Loại công trình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
6	Công ty TNHH Tư vấn và Xây dựng Trí Huy		Số 24 Dương Văn An, TP Huế ĐT: 0234.3817823	- GDTP về chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình cấp III trở xuống.	Công trình NN&PTNT
				- GDTP về chất lượng bộ phận công trình XD, công trình XD, sự cố công trình cấp III trở xuống.	Công trình NN&PTNT
				- GDTP về chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình cấp III trở xuống.	Công trình NN&PTNT
				- GDTP về chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác công trình cấp III trở xuống.	Công trình NN&PTNT
7	Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế		Số 22 - Tổ Hữu, TP Huế ĐT: 0234.3825315	- GDTP về sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng đối với các công trình cấp III trở xuống.	Công trình điện đến 35KV
				- GDTP về chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình cấp III trở xuống.	Công trình điện đến 35KV
				- GDTP về chất lượng bộ phận công trình XD, công trình XD, sự cố công trình cấp III trở xuống.	Công trình điện đến 35KV
				- GDTP về chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình cấp III trở xuống.	Công trình điện đến 35KV
				- GDTP về chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí đối với các công trình cấp III trở xuống.	Công trình điện đến 35KV

Stt	Tên tổ chức	Kinh nghiệm (năm)	Thông tin liên hệ (Địa chỉ)	Nội dung giám định	Loại công trình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
8	Công ty Điện lực Thừa Thiên Huế		Số 32 - Lý Thường Kiệt, TP Huế ĐT: 0234.2211222	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GDTP về sự tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư xây dựng đối với các công trình cấp II trở xuống</li> <li>- GDTP về chất lượng khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình cấp II trở xuống</li> <li>- GDTP về chất lượng bộ phận công trình XD, công trình XD, sự cố công trình cấp II trở xuống</li> <li>- GDTP về chất lượng vật liệu, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình cấp II trở xuống</li> <li>- GDTP về chi phí đầu tư xây dựng công trình, giá trị công trình và các chi phí khác đối với các công trình cấp II trở xuống.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Công trình điện đến 35KV</li> <li>Công trình điện đến 35KV</li> <li>Công trình điện đến 35KV</li> <li>Công trình điện đến 35KV</li> <li>Công trình điện đến 35KV</li> </ul>



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/CT-UBND

*Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 6 năm 2018*

## **CHỈ THỊ**

### **Về việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với phương tiện thủy nội địa không đăng ký, đăng kiểm trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

Thời gian qua, trên toàn quốc đã xảy ra một số vụ tai nạn giao thông đường thủy nội địa nghiêm trọng, gây thiệt hại lớn về người và tài sản, ảnh hưởng nghiêm trọng tới hoạt động vận tải trên tuyến đường thủy nội địa. Nguyên nhân các chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện thủy nội địa không chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông.

Mặc dù trên địa bàn tỉnh chưa xảy ra tai nạn giao thông đường thủy, tuy nhiên, vẫn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn do một số chủ phương tiện thủy nội địa chưa nhận thức, không chấp hành quy định về Luật giao thông đường thủy nội địa, đặc biệt là các phương tiện vận chuyển khách thủy nội địa, khai thác cát sạn không đăng ký, đăng kiểm vẫn hoạt động trên đường thủy nội địa.

Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa, phòng ngừa tai nạn đường thủy xảy ra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện một số nhiệm vụ sau:

#### **1. Công an tỉnh**

- Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông đường thủy tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các phương tiện không bảo đảm chất lượng an toàn kỹ thuật, không đăng ký, đăng kiểm theo quy định, thiếu dụng cụ cứu sinh, cứu đắm; chở quá số người được phép, chở hàng hóa quá tải trọng, quá vạch dấu mớn nước an toàn; thuyền viên, người lái phương tiện không có bằng, chứng chỉ chuyên môn theo quy định;

- Chỉ đạo Công an các huyện, thị xã, thành phố Huế tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các phương tiện thủy nội địa không bảo đảm chất lượng an toàn kỹ thuật, không đăng ký, đăng kiểm theo quy định trên địa bàn quản lý, đặc biệt lưu ý đến phương tiện vận chuyển, khai thác cát sạn không đăng ký, đăng kiểm, người điều khiển phương tiện không có bằng, chứng chỉ chuyên môn theo quy định.

#### **2. Sở Giao thông vận tải**

- Chủ trì, phối hợp các UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế tổ chức đăng ký, đăng kiểm các phương tiện thủy nội địa chưa đăng ký, đăng kiểm theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về giao thông đường thủy đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động vận tải hành khách đường thủy nội địa, vận tải hành khách ngang sông, vận chuyển, khai thác cát sạn trên địa bàn;

- Chỉ đạo các đơn vị đăng kiểm tăng cường công tác kiểm định chất lượng phương tiện thủy nội địa, rà soát, xử lý đối với các phương tiện thủy nội địa đã quá hạn kiểm định mà chưa thực hiện kiểm định lại theo quy định, thông báo cho các cơ quan chức năng đường thủy nội địa, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế (có phương tiện) và Ban ATGT tỉnh, danh sách các phương tiện quá hạn kiểm định, các phương tiện không đảm bảo điều kiện an toàn;

- Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, xử phạt các trường hợp vi phạm quy định về trật tự, an toàn giao thông đường thủy. Tập trung xử lý nghiêm, triệt để những phương tiện không bảo đảm chất lượng an toàn kỹ thuật, không đăng ký, đăng kiểm theo quy định, thiếu dụng cụ cứu sinh, cứu đắm; thuyền viên, người lái phương tiện không có bằng, chứng chỉ chuyên môn theo quy định;

- Chủ động phối hợp các lực lượng chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân sinh sống khu vực ven sông, kênh, hồ, đầm phá, các khu vực bến khách ngang sông, bến có tiếp nhận khách du lịch thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông trên đường thủy.

### 3. UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về giao thông đường thủy nội địa; tổ chức, đôn đốc UBND các xã, phường rà soát, thống kê các phương tiện thủy nội địa không đăng ký, đăng kiểm, phương tiện quá hạn kiểm định trên địa bàn quản lý; Phối hợp với Sở Giao thông vận tải để đăng ký, đăng kiểm đối với các phương tiện thủy nội địa chưa đăng ký, đăng kiểm, phương tiện quá hạn kiểm định theo quy định.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng ở địa phương kiên quyết xử lý nghiêm các phương tiện không đăng ký, đăng kiểm vẫn tham gia hoạt động trên các tuyến đường thủy nội địa, đặc biệt là phương tiện vận chuyển khách du lịch.

### 4. Ban An toàn giao thông tỉnh:

Phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương tăng cường tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của người dân chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông đường thủy nội địa.

Chủ trì theo dõi việc thực hiện của các cơ quan, địa phương; báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện tại các kỳ sơ kết, tổng kết công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông năm 2018.

---

Yêu cầu Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khẩn trương tổ chức triển khai nghiêm túc Chỉ thị này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Phương**

---

---

**VĂN PHÒNG UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ XUẤT BẢN**

Địa chỉ: 16 Lê Lợi, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Điện thoại liên hệ: 0234.3834537; Fax: 0234.3834537

Email: [congbao@thuathienhue.gov.vn](mailto:congbao@thuathienhue.gov.vn);

Website: <http://congbao.thuathienhue.gov.vn>;

In tại: Công ty CP In và Sản xuất bao bì Huế.